

TRƯỜNG ĐH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG HÀ NỘI
KHOA TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG
BỘ MÔN NGÂN HÀNG

-----***-----

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
NGHIỆP VỤ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI**

Ngành: Tài chính - Ngân hàng

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần:

Tiếng việt: NGHIỆP VỤ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

Tiếng Anh: COMMERCIAL BANKING

Mã học phần: DTN.01.03

Số tín chỉ: 3 (60 tiết, mỗi tiết 45 phút)

Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 138 tiết

+ Lý thuyết: 28 tiết

+ Bài tập, kiểm tra : 14 tiết

+ Thực hành và thảo luận nhóm 06 tiết

+ Tự học: 90 tiết

Khoa, Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Ngân hàng

Giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):

1) Họ và tên: Th.S. Vũ Thị Thúy Hương

Chức danh: Trưởng bộ môn Ngân hàng

Thông tin liên hệ: ĐT: 0982.070.766; Email: huongvtt@fbu.edu.vn

2) Họ và tên: Th.S. Nguyễn Thị Thanh Huyền

Chức danh: Phó trưởng bộ môn Ngân hàng

Thông tin liên hệ: ĐT: 0904.040.782; Email: huyenntt@fbu.edu.vn

3) Họ và tên: Th.S. Phạm Thị Hồng Nhung

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0975.522.885; Email: nhungpth@fbu.edu.vn

4) Họ và tên: Th.S. Hoàng Hồng Hạnh

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0988.257.683; Email: hoanghonghanh@fbu.edu.vn

2. Các môn học tiên quyết

Các học phần tiên quyết:

- Lý thuyết Tài chính- Tiền tệ (DTN.02.07)

- Nguyên lý kế toán (DKT.01.20)

3. Mục tiêu của học phần:

3.1 Mục tiêu chung:

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chức năng, vai trò và vị trí của NHTM; các quy trình nghiệp vụ của NHTM bao gồm: Nghiệp vụ nguồn vốn, nghiệp vụ thanh toán qua NH, Nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ, nghiệp vụ kinh doanh khác: dịch vụ Ngân hàng điện tử. Nắm vững được quy trình các nghiệp vụ cấp tín dụng chủ yếu của NHTM.

3.2 Mục tiêu cụ thể

Trang bị kiến thức về nghiệp vụ huy động vốn tiền gửi, phát hành GTCG, xử lý được các nghiệp vụ thanh toán chuyên tiền, thanh toán thẻ của các NHTM, xử lý nghiệp vụ về kinh doanh ngoại tệ, kinh doanh vàng bạc, Xử lý nghiệp vụ nghiệp vụ cấp tín dụng của các NHTM

Giúp cho người học hình thành được kỹ năng để thực hiện được các nghiệp vụ chủ yếu phát sinh trong quá trình hoạt động của ngân hàng thương mại.

Rèn luyện cho người học kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm; tổ chức, quản lý, điều hành nhóm làm việc có hiệu quả.

Người học thể hiện năng lực tự chủ, tự định hướng, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu; thể hiện nguyện vọng và ý chí không ngừng học hỏi vươn lên.

4. Chuẩn đầu ra của học phần (CLO – Courses learning outcomes)

4.1. Nội dung chuẩn đầu ra học phần:

Sau khi học xong học phần, sinh viên có khả năng:

CLO 01: Vận dụng được các kiến thức về chức năng, vai trò và vị trí của NHTM; các quy trình nghiệp vụ của NHTM bao gồm: Nghiệp vụ nguồn vốn, nghiệp vụ thanh toán qua NH, Nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ, nghiệp vụ kinh doanh khác: dịch vụ Ngân hàng điện tử. Nắm vững được quy trình các nghiệp vụ cấp tín dụng chủ yếu của NHTM.

CLO 02: Vận dụng được những kiến thức cơ bản để xử lý toàn bộ nghiệp vụ huy động vốn tiền gửi, phát hành GTCG.

CLO 03: Xử lý được các nghiệp vụ thanh toán chuyên tiền, thanh toán thẻ của các NHTM

CLO 04: Xử lý nghiệp vụ về kinh doanh ngoại tệ, kinh doanh vàng bạc. Xử lý nghiệp vụ một nghiệp vụ cho vay tiêu dùng, cho vay bổ sung VLD, cho vay theo DADT, bảo lãnh, phát hành thẻ TD của các NHTM

CLO 05: Chủ động đưa ra ý kiến khi thảo luận trong nhóm hoặc thảo luận trong lớp; có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn.

CLO 06: Có khả năng lập kế hoạch quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn về các nghiệp vụ thực tế phát sinh tại NHTM.

❖ **Ghi chú:** CLO = Course Learning Outcomes = Chuẩn đầu ra của học phần.

4.2. Ma trận nhất quán giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO):

	PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10
CLO 1			M							
CLO 2			H							

CLO 3			H						
CLO 4					H				
CLO 5							H	H	
CLO 6									H
TỔNG HỢP TOÀN BỘ HỌC PHẦN			H		H		H	H	H

Trong đó:

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

4.3. Ma trận nhất quán giữa phương pháp dạy học với chuẩn đầu ra học phần (CLO)

	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
Phương pháp thuyết giảng	H	H	H	H		
Phương pháp phát vấn	H	H	H	H		M
Phương pháp dạy học nhóm, cặp (thảo luận, làm bài tập, bài tập lớn theo nhóm)	H	H	H	H	H	M
Hướng dẫn tự học	M	M	M	M		H
Thuyết trình tích cực	H	H	H	H	M	H

Trong đó:

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

4.4. Ma trận nhất quán giữa phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá với chuẩn đầu ra học phần (CLO)

Hình thức đánh giá	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
Chuyên cần (tham gia đủ 100% số buổi)						H
Hoạt động cá nhân tại lớp (phát biểu, thảo luận, trả lời câu hỏi của GV)	H	H	H	H		H

Hoạt động cá nhân tại nhà (tự học ở nhà theo y/c của gv, tìm kiếm tài liệu, làm bài tập về nhà, viết chuyên đề)	M	M	M	M		H
Hoạt động nhóm (chuẩn bị bài thuyết trình, trình bày bài thuyết trình, phát biểu bảo vệ ý kiến của nhóm tại lớp)	H	H	H	H	H	H
Thực hành (tập diễn tình huống, thực tập, chữa bài tập)	H	H	H		H	M
Kiểm tra giữa kỳ	H	H	H	H		M
Kiểm tra cuối kỳ (tự luận/ vấn đáp/ trắc nghiệm)	H	H	H	H		M

Trong đó:

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

5. Nhiệm vụ của sinh viên

- Nghiên cứu trước giáo trình, tài liệu theo chương, bài
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp.
- Tham gia thảo luận tại lớp
- Chuẩn bị bài tập thảo luận cá nhân, nhóm được giao.
- Tham gia hai bài kiểm tra giữa kỳ
- Tham gia thi kết thúc học phần..

6. Học liệu:

6.1. Tài liệu bắt buộc:

[1]. TS. Vũ Thị Lợi (chủ biên), Nghiệp vụ Ngân hàng thương mại, Trường ĐH Tài chính – Ngân hàng Hà Nội, NXB Thống kê, năm 2015.

[2]. ThS. Vũ Thị Thúy Hương (chủ biên), Câu hỏi và Bài tập tài Nghiệp vụ Ngân hàng thương mại, Trường ĐH Tài chính – Ngân hàng Hà Nội, NXB Thống kê, năm 2016.

6.2. Tài liệu tham khảo:

- + Thời báo kinh tế Việt Nam, Kinh tế Việt Nam và thế giới, xuất bản hàng năm.
- + Tạp chí Ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- + Tạp chí Tài chính - Tiền tệ, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam.
- + Thời báo Ngân hàng, NHNN Việt Nam.
- + Tạp chí Nghiên cứu kinh tế, Viện Kinh tế học.
- + Các kỹ yếu hội thảo ngành NH
- Tài liệu chuyên sâu và quy định pháp lý
- + Luật các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn
- + Văn bản pháp qui của Ngân hàng Nhà nước, xuất bản hàng tháng.

Các tài liệu điện tử/ website

Tên Tổ chức	website
Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	www.sbv.gov.vn
Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam	www.vietcombank.com.vn
Ngân hàng Công thương Việt Nam	www.vietinbank.com.vn
Thời báo kinh tế Việt Nam	www.vn.economy.com
Tổng cục thống kê	http://www.gso.gov.vn
Tìm kiếm nhanh	www.google.com.vn

7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp cho sinh viên những vấn đề cơ bản về: NHTM và hệ thống NHTM (lịch sử ra đời, chức năng, vị trí, nhiệm vụ, các loại hình NHTM hiện nay); các nghiệp vụ chủ yếu của NHTM (nghiệp vụ huy động vốn tiền gửi, phát hành GTCG, nghiệp vụ thanh toán, nghiệp vụ thẻ, nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ, kinh doanh vàng bạc, đá quý, dịch vụ NHĐT). Một số hình thức cấp tín dụng cơ bản của NHTM như cho vay tiêu dùng, cho vay bổ sung VLD, cho vay theo DADT, cho vay thấu chi, bảo lãnh.

8. Kế hoạch giảng dạy:

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp (tiết)				Tự học (tiết)	CDR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
Bài 1	<p>CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI</p> <p>1.1. Khái niệm NHTM và hệ thống NHTM Việt Nam</p> <p>1.1.1. Khái niệm</p> <p>1.1.2. Phân loại Hệ thống NHTM Việt Nam hiện nay và xu hướng</p>	2			1	5	CLO1 CLO2 CLO3	Thuyết giảng, Phát vấn,	<p>- Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>- Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 1</p> <p>- Đọc trước tài liệu theo hướng dẫn</p> <p>- Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận, trắc nghiệm sách bài tập</p> <p>- Nghiên cứu các</p>

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp (tiết)				Tự học (tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
	<p>1.2. phát triển Đặc trưng hoạt động kinh doanh của NHTM</p> <p>1.3. Khái quát các nghiệp vụ kinh doanh của NHTM</p> <p>1.3.1. Nghiệp vụ tạo lập nguồn vốn</p> <p>1.3.2. Nghiệp vụ cấp tín dụng</p> <p>1.3.3. Nghiệp vụ thanh toán và ngân quỹ</p> <p>1.3.4. Các nghiệp vụ kinh doanh khác</p>								<p>nội dung sau:</p> <p>+ Thế nào là nguồn vốn, NVCSH, vốn điều lệ, pháp định của NHTM</p> <p>- Làm bài tập chương 1 (Sách bài tập)</p>
Bài 2	<p>CHƯƠNG 2 : NGUỒN VỐN CỦA NHTM</p> <p>2.1. Khái niệm</p> <p>2.2. Nội dung nguồn vốn của NHTM</p> <p>2.1.1 Vốn chủ sở hữu</p> <p>2.1.2 Vốn nợ</p> <p>2.3. Nghiệp vụ huy động vốn trong hoạt động</p>	2			1	5	<p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p>	<p>Thuyết giảng, Phát vấn</p>	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 2</p> <p>Tình hình nguồn vốn, NVCSH của các Ngân hàng hiện nay (Top 10 NHTM có Vốn CSH lớn nhất ở Việt Nam hiện</p>

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp (tiết)				Tự học (tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
	kinh doanh của NHTM 2.3.1 Nghiệp vụ tiền gửi 2.3.1.1 Nghiệp vụ tiền gửi không kỳ hạn 2.3.1.2 Nghiệp vụ tiền gửi có kỳ hạn 2.3.1.3 Nghiệp vụ tiền gửi tiết kiệm - Chữa bài tập								nay - Quy trình nghiệp vụ Tiền gửi thanh toán, TG GTCG của các NHTM - Phân biệt TGTT và Tiền gửi TK KKH - Phân biệt TGTK CKH và Phát hành
Bài 3	2.3.2 Nghiệp vụ phát hành GTCG - Tổng kết chương và chữa bài tập chương 2	1	2			6	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết giảng, Phát vấn -Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình -Nội dung tự học: + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận + Làm bài tập chương 2 (Sách bài tập)	
Bài 4	CHƯƠNG 3 : NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ NGHIỆP VỤ CHO VAY 3.1. Khái niệm 3.2 Phân loại cho vay 3.2.1 Cho vay từng lần 3.2.2 Cho vay	2			1	5	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 Tổ chức học tập theo nhóm	Thuyết giảng, Phát vấn -Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình -Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 3 + Các nhóm sinh viên đi thực tế NHTM xin các	

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp (tiết)				Tự học (tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
	<p>theo hạn mức</p> <p>3.2.3 Chiết khấu</p> <p>3.2.4 Thấu chi</p> <p>3.2.5 Cho vay đồng tài trợ</p> <p>3.3. Các yếu tố cơ bản của khoản vay</p> <p>3.3.1 Số tiền cho vay</p> <p>3.3.2 Thời hạn cho vay</p> <p>3.3.3 Lãi suất cho vay</p>							<p>quy định về cho vay</p> <p>- Chuẩn bị bài theo các câu hỏi sau</p> <p>- So sánh cho vay từng lần và cho vay theo HMTD</p> <p>- Các yếu tố ảnh hưởng tới việc xác định cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay</p> <p>- Các nguyên tắc trong cho vay. Ý nghĩa nguyên tắc</p> <p>- Phân tích các điều kiện cho vay</p> <p>+ Làm bài tập chương 2 (Sách bài tập)</p> <p>+ Chuẩn bị nội dung thảo luận</p>	
Bài 5	<p>3.4 Một số quy định pháp lý về cho vay</p> <p>3.4.1 Nguyên tắc cho vay</p> <p>3.4.2 Điều kiện cho vay</p> <p>3.4.3 Đối tượng cho vay</p> <p>3.4.4 Bảo đảm tiền vay</p> <p>3.4.5 Phương</p>	2	1			5	<p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>Thuyết giảng, Phát vấn</p>	<p>- Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>- Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 3</p> <p>- Trình bày quy trình cho vay</p> <p>- Tóm tắt quy định cho vay đã lấy tại</p>	

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp (tiết)				Tự học (tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
	pháp tính lãi 3.4.6 Hợp đồng cho vay - Chữa bài tập								các NHTM + Làm bài tập Sách bài tập chương 3 (Tài liệu bắt buộc)
Bài 6	3.5. Quy trình cho vay - Tổng kết chương và chữa bài tập chương 3 - Kiểm tra bài số 1	1	1	1		6	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết giảng, Phát vấn	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình -Nội dung tự học: Làm bài tập Sách bài tập chương 3 (Tài liệu bắt buộc)
Bài 7	CHƯƠNG 4 : NGHIỆP VỤ CHO VAY TIÊU DÙNG 4.1 Khái niệm 4.2 Đặc điểm cho vay tiêu dùng 4.2.1 Đối tượng cho vay 4.2.2 Nguồn trả nợ 4.2.3 Các đặc điểm khác 4.3 Các sản phẩm cho vay tiêu dùng 4.4 Thẩm định cho vay tiêu dùng	2			1	6	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết giảng, Phát vấn Tổ chức học tập theo nhóm	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình -Nội dung tự học: Đọc trước giáo trình chương 4 + Chia nhóm SV đến các NHTM tìm hiểu về cho vay tiêu dùng, sản phẩm cho vay tiêu dùng - Chuẩn bị bài theo nội dung sau - Thế nào là cho vay tiêu dùng. Đặc điểm cho vay tiêu dùng

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp (tiết)				Tự học (tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
									- Nội dung cần thẩm định trong cho vay tiêu dùng + Làm bài tập Sách bài tập chương 4 (Tài liệu bắt buộc)
Bài 8	<p>- Chữa bài tập</p> <p>CHƯƠNG 5 : NGHIỆP VỤ CHO VAY SXKD</p> <p>5.1 Nghiệp vụ cho vay bổ sung vốn lưu động</p> <p>5.1.1 Khái niệm</p> <p>5.1.2 Đặc điểm</p> <p>5.1.3 Thẩm định cho vay bổ sung vốn lưu động</p>	2	1			6	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết giảng, Phát vấn	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình -Nội dung tự học: + Đọc giáo trình chương 4 + Làm bài tập Sách bài tập chương 4 (Tài liệu bắt buộc)
Bài 9	<p>5.2 Cho vay dự án đầu tư.</p> <p>5.2.1 Khái niệm</p> <p>5.2.2 Đặc điểm</p> <p>5.2.3 Thẩm định cho vay dự án đầu tư.</p> <p>Tổng kết chương và chữa bài tập chương 5</p>	2	1			6	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	Thuyết giảng, Phát vấn	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình -Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 5 + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận + Làm bài tập

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp (tiết)				Tự học (tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
	Kiểm tra bài số 2								chương 5 (Tài liệu bắt buộc)
Bài 10	<p>CHƯƠNG 6 : NGHIỆP VỤ THANH TOÁN KDTM QUA NHTM</p> <p>6.1 Khái niệm và Đặc điểm</p> <p>6.1.1 Khái niệm</p> <p>6.1.2 Đặc điểm</p> <p>6.2 Một số quy định về TTKDTM qua NHTM</p> <p>6.2.1 Quy định về tài khoản thanh toán</p> <p>6.2.2 Quy định về chứng từ thanh toán</p> <p>6.2.3 Quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia</p> <p>6.3 Một số phương thức thanh toán KDTM qua NHTM</p> <p>- Chữa bài tập</p>	2	1			6	<p>CLO1 CLO2 CLO3 CLO4</p> <p>Thuyết giảng, Phát vấn</p>	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 8</p> <p>+ SV tìm và nghiên cứu Nghị định của CP về TTKDTM, đi thực tế NH để xin các mẫu chứng từ về TTKDTM: Lệnh Chi (ủy nhiệm Chi, Nhờ thu (Ủy nhiệm thu, Séc, Thẻ ATM, Thẻ TDQT), quy định về các phương thức TT này?</p> <p>- SV chuẩn bị bài theo nội dung sau:</p> <p>-Thế nào là dịch vụ TT qua NH, TTKDTM.</p> <p>-Các chủ thể tham gia TTKDTM qua NHTM? Quyền và nghĩa vụ của các bên?</p> <p>- Vẽ sơ đồ và trình</p>	

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp (tiết)				Tự học (tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
									<p>bày nội dung quy trình của từng phương thức TTKDTM: Ủy nhiệm chi, Ủy nhiệm Thu, Thanh toán Thẻ, Séc CK, Séc Bảo chi?</p> <p>+ Làm bài tập Sách bài tập chương 8</p> <p>(Tài liệu bắt buộc)</p>
Bài 11	<p>6.3.1 Thanh toán Ủy nhiệm chi (Lệnh chi)</p> <p>6.3.2 Thanh toán Ủy nhiệm thu (Nhờ thu)</p> <p>6.3.3 Thanh toán Thẻ</p> <p>6.3.3.1 Thanh toán thẻ ATM</p> <p>6.3.3.2 Thanh toán Thẻ Tín dụng quốc tế và nội địa</p> <p>- Chữa bài tập</p>	2	1			6	<p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p>	<p>Thuyết giảng, Phát vấn</p>	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 8</p> <p>+So sánh thanh toán UNC và SCK?</p> <p>- Thanh toán UNC và SBC?</p> <p>+ Làm bài tập Sách bài tập chương 8</p> <p>(Tài liệu bắt buộc, chương)</p>
Bài 12	<p>6.3.4 Thanh toán Séc</p> <p>6.3.4.1 Một số</p>	1	1		1	6	<p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p>	<p>Thuyết giảng, Phát vấn</p>	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p>

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp (tiết)				Tự học (tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
	<p>quy định chung về Séc</p> <p>6.3.4.2 Thanh toán Séc CK</p> <p>6.3.4.3 Thanh toán Séc BC</p> <p>Tổng kết chương 6 và Chữa bài tập chương 6</p>								<p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ hanh toán UNT và SCK?</p> <p>-+SV đi thực tế lấy các biểu Tỷ giá của các NHTM?</p> <p>+ Làm bài tập Sách bài tập chương 8</p> <p>(Tài liệu bắt buộc, chương 8)</p>
Bài 13	<p>Chương 7: CÁC DỊCH VỤ KHÁC CỦA NHTM</p> <p>7.1 Dịch vụ bảo lãnh của NHTM</p> <p>7.1.1 Khái niệm và phân loại</p> <p>7.1.2 Quy trình nghiệp vụ bảo lãnh</p> <p>7.2 Nghiệp vụ Kinh doanh ngoại tệ</p> <p>7.2.1 Tỷ giá và các loại tỷ giá</p> <p>- Kiểm tra bài số 2</p>	2		1		6	<p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>Thuyết giảng, Phát vấn</p>	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 7,12</p> <p>+ Thế nào là Bảo lãnh của NHTM? Có các hình thức bảo lãnh nào?</p> <p>- Các bên tham gia dịch bảo lãnh? Các văn bản pháp lý trong nghiệp vụ bảo lãnh của NHTM?</p> <p>- Thế nào là tỷ giá hối đoái? Cách điều hành tỷ giá hối đoái của các quốc gia?</p>	

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp (tiết)				Tự học (tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
									+ Làm bài tập Sách bài tập chương 7,12 (Tài liệu bắt buộc, chương)
Bài 14	<p>-7.2.2 Nghiệp vụ Kinh doanh ngoại tệ</p> <p>7.2.2.1 Nghiệp vụ Mua bán ngoại tệ giao ngay</p> <p>7.2.2.2 Nghiệp vụ mua bán ngoại tệ kỳ hạn</p> <p>7.3 Dịch vụ Ngân hàng điện tử</p> <p>7.3.1 Khái niệm và đặc điểm</p> <p>7.3.2 Sản phẩm NHĐT</p> <p>Tổng kết chương và chữa bài tập Chương 7</p> <p>- Chữa bài tập</p>	2	1			5	<p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> <p>Thuyết giảng, Phát vấn</p>	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 12</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 5.6.7</p> <p>+ Làm bài tập Sách bài tập chương 12 (Tài liệu bắt buộc, chương 12)</p>	
Bài 15	THẢO LUẬN NHÓM THEO NỘI DUNG ĐÃ PHÂN CÔNG	2	1			5	<p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> <p>Thuyết giảng, Phát vấn</p> <p>Tổ chức học tập theo nhóm</p>	<p>Phân chia công việc cho các thành viên trong nhóm</p> <p>Chuẩn bị nội dung thảo luận và trình bày tại lớp</p> <p>Chuẩn bị bài tập nhóm nộp giảng</p>	

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp (tiết)				Tự học (tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
									viên
Bài 16	<ul style="list-style-type: none"> - Chữa bài tập - Đánh giá hoạt động nhóm - Công bố điểm quá trình - Hướng dẫn ôn tập 	1	1		1	6	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết giảng, Phát vấn Tổ chức học tập theo nhóm	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình - Nội dung tự học: <ul style="list-style-type: none"> + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận (sách bài tập) + Làm bài tập Sách bài tập chương 12
	Tổng số tiết	28	12	6	2	90			
	Tổng tiết chuẩn	28	12	3	2	90			

9. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

- Tên giảng đường:

- Danh mục trang thiết bị (bao gồm cả phương tiện công nghệ): máy chiếu, laptop, bút dạ viết bảng, phấn, bút chỉ slide.

10. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

10.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá:

10.1. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên:

Kiểm tra – đánh giá thường xuyên và kiểm tra – đánh giá định kỳ.

10.2. Kiểm tra - đánh giá định kỳ

Hình thức đánh giá	Phần trăm	Yêu cầu chung, mục đích, cơ sở lý luận, minh chứng
1. Chuyên cần (kiểm tra đánh giá thường xuyên trên lớp: 01 điểm)	10%	Yêu cầu chung: <ul style="list-style-type: none"> • Sinh viên có mặt, tham gia đầy đủ 100% buổi học, giờ học. • Sinh viên tích cực phát biểu. Mục đích: <ul style="list-style-type: none"> • Đánh giá thái độ học tập: sự chăm chỉ, nghiêm túc, kỷ luật, sự hào hứng, say mê học tập.

2. Viết bài theo chủ đề (kiểm tra định kỳ: 1-2 bài)	10 %	Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> Sinh viên làm việc độc lập. Sinh viên sẽ viết các bài theo các chủ đề đã học (khoảng 3-4 chủ đề). Điểm của sinh viên sẽ được đánh giá là điểm trung bình cộng của các bài viết. Mục đích: <ul style="list-style-type: none"> Giúp sinh viên hệ thống lại kiến thức, phát triển kỹ năng phân tích, kỹ năng trình bày vấn đề bằng văn bản, kỹ năng lập luận.
3. Kiểm tra giữa kỳ (trắc nghiệm, tự luận, vấn đáp)	20%	Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> Sinh viên thực hiện bài kiểm tra trong khoảng thời gian nhất định. Mục đích: <ul style="list-style-type: none"> Ghi nhớ kiến thức đã học. Có biện pháp cải tiến phương pháp học tập để đạt kết quả tốt hơn vào cuối kỳ.
4. Thi hết học phần (tự luận)	60%	Yêu cầu chung: <ul style="list-style-type: none"> Sinh viên nghiên cứu kỹ các mục tiêu của bài tập cần đạt. Đọc, ghi nhớ tài liệu để có cơ sở lý thuyết cho bài tập phân tích tình huống. Mục đích: <ul style="list-style-type: none"> Khuyến khích sinh viên chủ động tìm tòi, nghiên cứu. Tăng cường khả năng quan sát, tư duy và lập luận logic và phê phán.

10.2. Miêu tả chi tiết các bài tập và bộ tiêu chí đánh giá:

Tiêu chí đánh giá (Rubrics định tính cho bài thi hết học phần tự luận)

Mức chất lượng	Điểm	Mô tả mức chất lượng	Ghi chú
Xuất sắc	9-10	Nội dung đầy đủ, trả lời đúng 100% câu hỏi. Có phân tích mở rộng (phân tích đúng hướng và đủ ý). Trình bày rõ ràng, diễn đạt ngắn gọn, xúc tích, logic. Không có lỗi về thuật ngữ chuyên môn. Không có lỗi chính tả.	

Khá – Giỏi	7-8	Trả lời đúng 70-80% câu hỏi. Có mở rộng, phân tích đúng hướng nhưng chưa đủ ý. Trình bày rõ ràng, diễn đạt logic. Còn lỗi chính tả.	
Trung bình	5-6	Trả lời đúng 50-60% câu hỏi. Không phân tích. Trình bày không rõ ý, chưa logic. Còn lỗi chính tả.	
Yếu	3-4	Trả lời sai, lạc đề, hoặc phần trả lời đúng dưới mức 50% câu hỏi. Không làm hết câu hỏi, bỏ nội dung hơn 50%. Không hiểu câu hỏi. Mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (5-6 lỗi). Nhiều lỗi chính tả.	
Kém	0-2	Trả lời sai, lạc đề, phần trả lời đúng dưới mức 20%. Không làm hết câu hỏi, bỏ đến 80% nội dung. Không hiểu câu hỏi. Không hiểu các thuật ngữ chuyên môn cơ bản, mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (trên 6 lỗi). Diễn đạt không rõ ý. Nhiều lỗi chính tả.	

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2019

Trưởng khoa



PGS.TS. Nguyễn Thị Liên

Trưởng bộ môn



Th.S. Vũ Thị Thúy Hương

Người soạn đề cương



Th.S. Phạm Thị Hồng Nhung